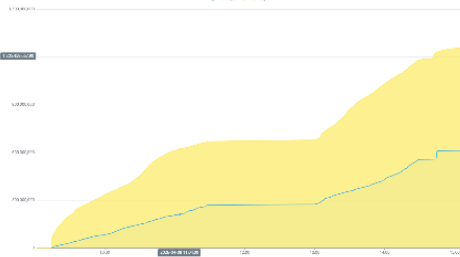


THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

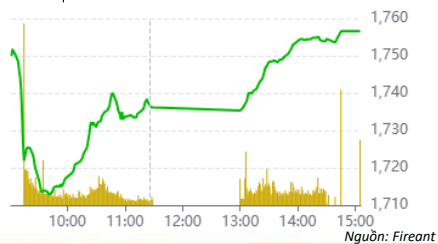
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,756.55	253.32
Thay đổi	79.01	6.62
Thay đổi %	4.71%	2.68%
KLGD (Triệu CP)	1256.7	107.8
GTGD (Tỷ)	34,921	1,980
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	322	125
CP giảm giá	27	43
CP tham chiếu	26	51
P/E	14.21	1.62
P/B	2.10	2.10

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,931.0	90.05	574.01	54,573
VN30FIM	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

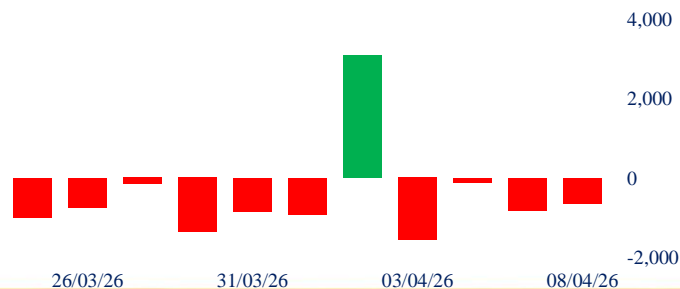
Diễn biến thị trường: VN-Index bứt phá mạnh mẽ sau thông tin FTSE Russell đánh giá nâng hạng thành công. Chỉ số đóng cửa tại 1.756,55 điểm(+4,71%) lan toả sắc xanh toàn thị trường với 322 mã tăng và chỉ ghi nhận 27 mã giảm. Tâm lý hưng phấn được củng cố khi nhóm VN30 đóng vai trò quan trọng trong việc dẫn dắt, tăng vọt 90,05 điểm (+4,89%) và đạt mốc 1.931,01 điểm.

Thanh khoản: Tổng giá trị khớp lệnh trên sàn HoSE đạt mức bùng nổ với 34.920,78 tỷ đồng, ghi nhận sự gia tăng đột biến và cao hơn nhiều so với mức trung bình 20 phiên gần nhất. Nhà đầu tư trong nước tăng cường mua vào với khối lượng lớn ngay từ đầu phiên sau khi có thông tin chính thức về việc nâng hạng. Việc chỉ số tăng mạnh đi kèm với khối lượng giao dịch lớn cho thấy các dòng vốn quy mô lớn đã tham gia thị trường.

Các mã ảnh hưởng Tích cực: Nhóm cổ phiếu trụ cột họ Vin đóng vai trò đầu tàu dẫn dắt chỉ số khi VIC (+6,97%) và VHM (+6,96%) đồng loạt tăng kịch trần. Sự hưng phấn lan tỏa mạnh mẽ sang nhóm Chứng khoán, ghi nhận lực cầu áp đảo khiến hàng loạt mã như VDS, VIX, SSI, CTS và VND cũng đóng cửa tại mức giá trần. Việc các nhóm ngành nhạy bén với thị trường đồng thuận bứt phá đã tạo đà tâm lý vững chắc, kích hoạt dòng tiền lan tỏa rộng khắp toàn thị trường. Tiêu cực: Dòng tiền tập trung quá lớn vào nhóm vốn hoá lớn(Bluechips) và các mã trụ trong khi nhóm vốn hoá nhỏ và có tính thanh khoản thấp(Penny) như PNC(-6,98%), HRC và DCL phải giảm giá sâu hoặc thậm chí phải giảm sàn trong khi chỉ số chung tăng điểm.

Khối ngoại: Khối ngoại ghi nhận áp lực bán rông mạnh với đợt bán rông kỷ lục tại VIC, giá trị lên đến 1.231,32 tỷ đồng trong một thị trường có sắc xanh lan toả toàn bộ sàn HoSE. Nếu loại trừ mã VIC, khối ngoại khá cân bằng khi mua mạnh ở các mã HPG(+331,49 tỷ đồng), FPT và ACB, bán mạnh ở các mã MBB(-301,45 tỷ đồng), VCB và HDB.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index phiên 08/04 đóng cửa tại 1.756,55 điểm (+4,71%) với cây nến tăng thân dài, bứt phá mạnh mẽ khỏi đường trung bình động MA200 sau giai đoạn tích lũy trước đó, đồng thời hướng lên kiểm định vùng MA50. Diễn biến này cho thấy lực cầu gia tăng rõ rệt, xác nhận sự cải thiện về xu hướng trong ngắn hạn khi chỉ số chuyển từ trạng thái giằng co sang pha tăng giá. Về chỉ báo kỹ thuật, RSI đã vượt ngưỡng 50 và duy trì xu hướng đi lên, cho thấy động lượng tăng đang được cải thiện. Đồng thời, MACD thu hẹp khoảng cách với đường tín hiệu và chuyển sang trạng thái tích cực hơn khi histogram đảo chiều sang màu xanh, dù vẫn nằm dưới ngưỡng 0 nên xu hướng tăng cần thêm thời gian để được xác nhận. Trên phương diện xu hướng, việc VN-Index bứt phá khỏi MA200 với thanh khoản cao đã giúp đường này chuyển vai trò thành hỗ trợ ngắn hạn, trong khi MA50 hiện là vùng cản gần mà chỉ số đang hướng tới kiểm định.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VN-Index xác nhận phân kỳ dương RSI khung ngày thành công. Hiện tại chúng ta chờ đợi phản ứng cung trong thời gian tới để quyết định nâng tỷ trọng hay không.

Kịch bản 1(60%): VN-Index đạt mục tiêu hồi phục trước đó của chúng ta đề ra. Kịch bản tích cực là VN-Index tạo đáy trung hạn với tiêu chí thanh khoản duy trì đều và lực cung giảm.

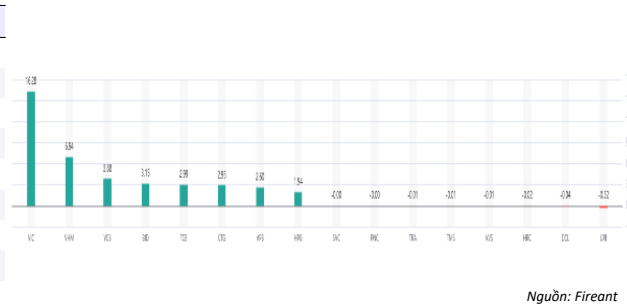
Kịch bản 2 (40%): VN-Index đỉnh đi ngang vùng 1750 và quay về test 1600.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	2.88%	-32.40%
Hóa chất	4.18%	-13.89%
Tài nguyên Cơ bản	4.28%	-1.96%
Xây dựng và Vật liệu	3.62%	-1.25%
Hàng & Dịch vụ Công nghệ	4.60%	1.02%
Ô tô và phụ tùng	2.55%	0.10%
Thực phẩm và đồ uống	2.13%	-32.88%
Hàng cá nhân & Gia dụng	5.03%	-9.37%
Y tế	0.18%	-2.04%
Bán lẻ	4.70%	-3.87%
Truyền thông	1.16%	-11.60%
Du lịch và Giải trí	4.17%	1.94%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	2.81%	-19.46%
Ngân hàng	4.52%	-3.75%
Bảo hiểm	3.83%	3.88%
Bất động sản	6.41%	-0.07%
Dịch vụ tài chính	5.31%	-3.90%
Công nghệ Thông tin	6.61%	-8.90%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	28	1.20 / 4.48%	87,800,600
ACB	24.1	0.90 / 3.88%	20,488,656
VIX	18.1	1.15 / 6.78%	80,954,278
TCB	30.7	2.00 / 6.97%	21,117,700
TPB	16.5	0.75 / 4.76%	17,471,600

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
MBB	26.6	1.00 / 3.91%	37,109,300
VIC	153.4	10.00 / 6.97%	12,034,100
HDB	26.35	1.25 / 4.98%	32,057,500
VCB	60.2	2.20 / 3.79%	13,797,100
BSR	25.7	0.55 / 2.19%	14,633,400

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
FUCTVGI	Finsight	---	08/04/2026	Mua	3,100,000
TNT	Nguyễn Gia Long	---	07/04/2026	Mua	0
PTB	Lê Anh Văn	---	07/04/2026	Bán	41,700
TV2	Samsung Vietnam Securities	---	07/04/2026	Bán	0
ACB	Nguyễn Thiên Hương Jenny	---	07/04/2026	Mua	0

TIN TỨC

Trong nước

[Bộ trưởng NN&MT Trần Đức Thắng làm Bí thư Hà Nội](#)
[Ông Ngô Văn Tuấn giữ chức Bộ trưởng Tài chính](#)
[Ông Phạm Đức Ấn làm Thống đốc NHNN](#)
[Chính phủ nhiệm kỳ mới có 6 Phó Thủ tướng](#)

Doanh nghiệp

[Xi măng Long Thành lỗ năm thứ 5 liên tiếp](#)
[Cholimex lên kế hoạch lãi 210 tỷ, cổ tức tối thiểu 7%](#)
[DNSE nối chuỗi tăng thị phần môi giới phái sinh](#)
[MBS bảo lãi quý 1 tăng 8%](#)

TIN TỨC

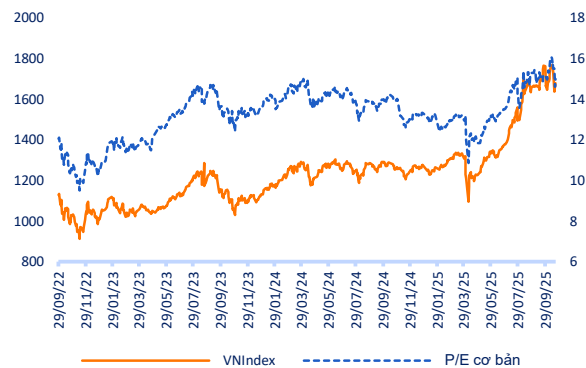
Thế giới

[Dự trữ ngoại hối TQ giảm 85,7 tỷ USD trong tháng 3/2026](#)
[TTCK toàn cầu bùng nổ sau tin ngừng bắn Mỹ - Iran](#)
[Người Iran đổ ra đường sau lệnh ngừng bắn](#)
[Israel tuyên bố sẽ tiếp tục giao tranh với Hezbollah](#)

Hàng hóa

[Giá xăng, dầu đồng loạt giảm từ 15h30 ngày 8/4](#)
[Vàng thế giới đi ngang](#)
[Dầu WTI giảm hơn 9% sau khi Mỹ - Iran ngừng bắn 2 tuần](#)

Định giá thị trường



Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	HPG	87,800,600 / 4.48%
2	VIX	80,954,278 / 6.78%
3	SHB	80,529,600 / 4.08%
4	SSI	65,928,300 / 6.91%
5	MBB	37,109,300 / 3.91%
6	DXG	36,614,700 / 6.83%
7	MSB	34,006,900 / 5.63%
8	HDB	32,057,500 / 4.98%
9	HCM	31,350,700 / 4.74%
10	NVL	30,279,800 / 6.78%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4824.6	139.90	2.99%
Bạc	77.23	5.24	7.28%
Đồng	5.77	0.20	3.64%
Dầu thô	-17.9	-0.16	-0.68%
Dầu Brent	94.01	-15.26	-13.97%
Khí Tự nhiên	2.716	-0.15	-5.37%
Khí đốt	3.7516	-0.73	-16.21%
Đường	14.43	-0.15	-1.03%
Heo nạc	107.07	-0.62	-0.58%
Cà phê	272.5	3.30	1.23%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26111 / -0.01%	USD 23,901	26,311
EUR/VND	29939 / 0.79%	EUR 27,866	30,799
GBP/VND	34341 / 0.75%	GBP 31,987	35,354
USD/VND	160.00 / 0.63%	JPY 150	166
AUD/VND	32438 / 0.83%	CHF 30,179	33,356



ĐÓN KẾT QUẢ NÂNG HẠNG BẰNG PHIÊN TĂNG ĐIỂM LỊCH SỬ

Bản tin ngày 08/04/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.7	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-2.2%	MUA
2	HAH	56.00	59	20/01/2026	70.8	55.6	-5.1%	MUA
3	VNM	62.00	70	29/01/2026	81.8	65.5	-11.4%	MUA
4	MIG	19.55	18.4	29/01/2026	21	18.1	6.3%	MUA
5	SSI	26.85	30.45	11/03/2026	35	28.5	-11.8%	MUA
6	SHB	15.00	15.2	16/03/2026	17	14.4	-1.3%	MUA
7	REE	70.90	67	20/03/2026	80	62	5.8%	MUA

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn